

Bài 13. PHÒNG TRỪ SÂU, BỆNH HẠI (1 tiết)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài này, GV phải làm cho HS :

- 1.** Hiểu được những nguyên tắc và biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại.
- 2.** Biết vận dụng những hiểu biết đã học vào công việc phòng trừ sâu, bệnh tại vườn trường hay ở gia đình.

II. NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Gợi ý phân bố bài giảng

Bài có 2 phần, trong đó trọng tâm là phần II.

I. Nguyên tắc phòng trừ sâu, bệnh

II. Các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh

2. Một số kiến thức bổ sung

Kết quả nghiên cứu biện pháp phòng trừ bằng sinh học ở Việt Nam.

– Theo kết quả điều tra của Viện Bảo vệ thực vật và các nhà khoa học, bước đầu có 2 họ côn trùng gồm nhiều loại thiên địch là họ Bọ rùa (Coccinellidae) và họ Ong kí sinh (Scelionidae). Họ Bọ rùa phát hiện được 246 loài, trong đó 200 loài bắt mồi ăn thịt. Họ Ong kí sinh có 221 loài.

Các loại thiên địch trên các loại cây trồng như lúa phát hiện được 59 loài thuộc 11 họ Ong kí sinh và Ruồi kí sinh ; đậu tương có 58 loài kí sinh và bắt mồi ăn thịt ; bông có 68 loài thuộc 6 bộ Côn trùng.

Khả năng làm hạn chế số lượng những loài sâu hại của các loại thiên địch không giống nhau.

– Các hướng nhẫn, thả thiên địch hiện nay tập trung vào các vấn đề sau :

- + Nhân, thả Ong mắt đỏ trừ sâu hại.
- + Sản xuất các chế phẩm virus trừ sâu hại.
- + Sử dụng nấm để trừ sâu hại.
- + Sản xuất chế phẩm từ vi khuẩn Bacillus thuringiensis.
- + Thuốc trừ chuột sinh học.

– Ưu, nhược điểm :

- + Ưu điểm :
 - * An toàn đối với người và động vật máu nóng.
 - * Hiệu quả bền vững lâu dài.
 - * Hiệu quả kinh tế cao hơn so với biện pháp khác.
- + Nhược điểm :
 - * Hiệu quả chậm vì phải có thời gian cho thiên địch phát triển mới phát huy được vai trò hạn chế sâu hại phát triển.

- * Trên diện tích rộng, nhân, thả thiên địch phải có số lượng lớn.
- * Hiệu quả của biện pháp phụ thuộc vào chất lượng của các loại thiên địch.
- * Giá thành cao vì đòi hỏi kỹ thuật công nghệ phức tạp.

Chú ý : Bt là loại thuốc vi sinh vật trừ sâu chứa vi khuẩn *Bacillus thuringiensis*.

III. GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Chuẩn bị bài giảng

1.1. Chuẩn bị nội dung

Đọc nội dung trong SGK và các tài liệu có liên quan. Thu thập các tư liệu ở địa phương về phòng trừ sâu, bệnh.

1.2. Chuẩn bị đồ dùng dạy học

Sử dụng các hình 21, 22, 23 SGK và sưu tầm thêm các tranh, ảnh khác về phòng trừ sâu, bệnh.

2. Các hoạt động dạy học

2.1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài học

– Hàng năm ở nước ta sâu, bệnh đã làm thiệt hại tới 10 – 12% sản lượng thu hoạch nông sản. Nhiều nơi sản lượng thu hoạch được rất ít hoặc mất trắng. Do vậy việc phòng trừ sâu, bệnh phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời. Bài học này sẽ giúp chúng ta nắm được các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh phổ biến.

– GV giải thích mục tiêu và yêu cầu của bài cần đạt được cho HS.

2.2. Hoạt động 2. Tìm hiểu về nguyên tắc phòng trừ sâu, bệnh

Trước hết, GV cho HS đọc các nguyên tắc phòng trừ sâu, bệnh trong SGK, sau đó phân tích rõ ý nghĩa của từng nguyên tắc. Mỗi nội dung của nguyên tắc nên có ví dụ để HS dễ hiểu. Ví dụ : Trong nguyên tắc "phòng là chính" cần liên hệ xem ở địa phương, gia đình đã áp dụng biện pháp gì để tăng cường sức sống, sức chống chịu của cây với sâu, bệnh (bón nhiều phân hữu cơ, làm cỏ, vun xới, trồng giống cây chống sâu, bệnh, luân canh...).

Hướng dẫn HS trả lời câu hỏi trong SGK : Lợi ích áp dụng "nguyên tắc phòng là chính" là : ít tổn công ; cây sinh trưởng tốt ; sâu, bệnh ít ; giá thành thấp.

2.3. Hoạt động 3. Giới thiệu các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh

GV nhấn mạnh tác dụng phòng trừ sâu, bệnh của 5 biện pháp đã nêu trong SGK, thông qua các câu hỏi gợi ý cho HS trả lời. Trong 5 biện pháp này cần tập trung giảng kỹ biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu, bệnh ; biện pháp hoá học và sinh học.

– Nội dung của biện pháp canh tác : GV phân tích về khía cạnh chống sâu bệnh của các khâu kĩ thuật và hướng dẫn HS ghi vào bảng trong SGK :

+ Vệ sinh đồng ruộng ; làm đất : trừ mầm mống sâu bệnh, nơi ẩn náu.

+ Luân canh : Làm thay đổi điều kiện sống và nguồn thức ăn của sâu, bệnh.

+ Gieo trồng đúng thời vụ : Để tránh thời kì sâu, bệnh phát sinh mạnh.

+ Chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lí : Để tăng sức chống chịu sâu, bệnh cho cây.

– Đối với biện pháp thủ công, sau khi nêu lên các nội dung phòng trừ, GV cùng HS nêu lên ưu, nhược điểm của biện pháp này :

+ Ưu điểm :

* Đơn giản dễ thực hiện.

* Có hiệu quả khi sâu, bệnh mới phát sinh.

+ Nhược điểm :

* Hiệu quả thấp (nhất là khi sâu, bệnh phát sinh nhiều).

* Tốn công.

– Biện pháp hoá học : Nội dung trong SGK chỉ nêu lên một số điểm về ưu, nhược điểm và cách sử dụng thuốc hoá học phòng trừ sâu, bệnh. Đây là những điều hết sức quan trọng cần nhấn mạnh cho HS nắm chắc. GV cần phân tích kĩ những nhược điểm của biện pháp này : gây độc cho người, gia súc và ô nhiễm môi trường. GV đưa ra các ví dụ cụ thể về số trường hợp bị ngộ độc, môi trường đất, nước bị ô nhiễm do dùng nhiều thuốc hoá học trừ sâu, bệnh để minh họa.

GV hướng dẫn HS quan sát các hình vẽ trong SGK và ghi đúng tên của các phương pháp sử dụng thuốc : phun thuốc (h.23a), rắc thuốc vào đất (h.23b), trộn thuốc vào hạt giống (h.23c).

– Biện pháp sinh học : Nội dung này mới đối với HS nên GV giảng giải là chủ yếu, không đi sâu mà chủ yếu cho HS hiểu được khái niệm và ưu, nhược điểm của biện pháp này.

– Biện pháp kiểm dịch thực vật : chủ yếu cho HS hiểu được khái niệm và tác dụng của biện pháp này...

Cuối cùng GV có thể giải thích cho HS thấy rằng hiện nay trong việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng, người ta rất coi trọng vận dụng một cách tổng hợp các biện pháp cho thích hợp, không được coi nhẹ hay chỉ dùng một biện pháp để phòng trừ. Ví dụ : Chỉ dùng biện pháp hoá học.

2.4. Hoạt động 4. Tổng kết bài học

- GV gọi 1, 2 HS đọc phần "*Ghi nhớ*".
- GV hệ thống lại các nội dung về phòng trừ sâu, bệnh của bài. Sau đó cho HS nhắc lại.
- GV dẫn dò HS trả lời câu hỏi cuối bài và chuẩn bị cho bài 14 SGK.